

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2024/HS-ST.

Ngày 31/01/2024.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN - TỈNH BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy T3.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Xuân Hải.

Bà Nguyễn Thị Quý Anh.

Thư ký phiên tòa: Bà H2 Thị Anh Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 31/01/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2024/TLST-HS ngày 12/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2024/QĐXXST-HS ngày 19/01/2024 đối với bị cáo:

Hồ Văn T, sinh năm 1988. CCCD số: 030088011765.

Nơi ĐKKHKT: Khu phố Trung Hòa, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn H, sinh năm 1947 (đã chết) và con bà Bùi Thị H1, sinh năm 1952; Có vợ Trần Thị N, sinh năm 1987 và có 03 con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2013); Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2007/HSST ngày 23/10/2007 của Tòa án nhân dân huyện Từ Sơn (nay là thành phố Từ Sơn), tỉnh Bắc Ninh xử phạt bị cáo 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ Bản án ngày 24/10/2011.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 18/5/2023 cho đến nay. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương (có mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng:

- Chị Lưu Thị A, sinh năm 1992 (vắng mặt).

- Chị Lê Thị S, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Cùng trú tại: Khu phố Đa Hội, phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

-Chị Lê Hải Y, sinh năm 1984 (vắng mặt).

HKTT: Phòng 5108 chung cư Ruby 1, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

- Chị Lê Thị T1, sinh năm 1986 (vắng mặt).

- Chị Lê Thị L, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Cùng trú tại: Khu phố Trịnh Xá, phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/01/2022, Hồ Văn T mua lại Công ty TNHH thương mại vận tải Lan Linh (gọi tắt là Công ty Lan Linh), mã số thuế 2301128335, trụ sở tại: Khu phố Tân Lập, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh của bà Ngô Thị L1, sinh năm 1976, trú tại: Khu phố Tân Lập, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn với giá 10.000.000 đồng bằng cách làm thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh, thay đổi người đại diện theo pháp luật - Giám đốc Công ty từ bà L sang T để T làm Giám đốc, quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty TNHH thương mại vận tải Lan Linh.

Quá trình quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, do làm ăn thua lỗ và lợi dụng chính sách khấu trừ tiền thuế giá trị gia tăng (viết tắt GTGT) của nhà nước, T đã nảy sinh ý định mua hóa đơn GTGT khống (không có hàng hóa kèm theo) để báo cáo kê khai tiền thuế GTGT đầu vào rồi bán hóa đơn GTGT khống (không có hàng hóa kèm theo) để kê khai tiền thuế GTGT đầu ra của Công ty TNHH thương mại vận tải Lan Linh nhằm mục đích hoàn thiện thủ tục quyết toán thuế của Công ty và thu lợi bất chính số tiền chênh lệch do bán hóa đơn GTGT khống.

Qua quan hệ xã hội, T liên hệ với một người đàn ông tự giới thiệu tên là H2 ở thành phố Hải Phòng để mua hóa đơn GTGT khống. T thỏa thuận mua hóa đơn GTGT khống của H2 với giá 2% tổng số tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế để kê khai đầu vào cho Công ty TNHH thương mại vận tải Lan Linh trong năm 2022. Cụ thể khi có nhu cầu mua hóa đơn khống thì T liên hệ với H2 qua điện thoại để báo số lượng, chủng loại hàng hóa và số tiền hàng mà T cần ghi trên hóa đơn GTGT. Sau đó, H2 sẽ chuyển hóa đơn GTGT khống cùng các giấy tờ khác như hợp đồng mua bán hàng hóa, biên bản giao nhận hàng hóa... cho T qua chuyển phát nhanh. Khi T nhận được hóa đơn GTGT khống và các giấy tờ đó thì

T sẽ dùng tài khoản Ngân hàng của Công ty Lan Linh chuyển tiền hàng đến số tài khoản Ngân hàng của các Công ty bán hóa đơn do H2 cung cấp để hợp thức việc mua bán hóa đơn GTGT. Sau đó H2 rút số tiền này mang đến trả cho T tại nhà T rồi Tuyên trả H2 tiền mua hóa đơn GTGT không.

Với cách thức tương tự, T thông qua một số đối tượng (không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể) để bán hóa đơn GTGT không với giá 2,02% tổng số tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế bằng cách ký hóa đơn điện tử hoặc chuyển hóa đơn GTGT không cùng các giấy tờ của các Công ty Lan Linh (gồm: hợp đồng mua bán hàng hóa, biên bản giao nhận hàng hóa, ủy nhiệm chi, giấy giới thiệu đều chưa ghi nội dung gì, ở mục chủ tài khoản và mục thủ trưởng đơn vị, Giám đốc thì T đã ký sẵn và đóng dấu sẵn chức danh Giám đốc và dấu tròn của Công ty Lan Linh) cho những người mua qua chuyển phát nhanh. Sau khi nhận được tiền mua hàng theo hóa đơn vào tài khoản ngân hàng của Công ty Lan Linh để hợp thức các hóa đơn GTGT không thì T trực tiếp hoặc nhờ một số người như chị Lưu Thị A, chị Lê Thị S, chị Lê Hải Y đi rút tiền ở Ngân hàng về cho T và trả công cho chị Ánh, chị Sinh, mỗi lần rút tiền hộ từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Sau đó, T trực tiếp trả lại số tiền này cho người mua hóa đơn tại nhà T, và người mua hóa đơn trả số tiền mua hóa đơn GTGT không cho T. Ngoài ra T nhờ chị Lê Thị T1 hoặc chị Lê Thị L ký vào các Giấy ủy nhiệm chi ở mục Kế toán trưởng và trả công cho chị T1, chị L mỗi lần khoảng 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Các chị Ánh, T1 và L đều không phải nhân viên công ty Lan Linh và T không nói cho họ biết việc T mua bán trái phép hóa đơn không.

Đối với hóa đơn điện tử để thực hiện được hành vi mua bán hóa đơn GTGT thì mỗi Công ty phải có một phần mềm rồi nhập mật khẩu đăng nhập vào tài khoản của Công ty để thực hiện việc mua bán hóa đơn điện tử thì bên bán sẽ gửi cho T một bản nháp hóa đơn điện tử thể hiện số hàng hóa và số tiền sau khi bên mua đồng ý thì bên bán sẽ thực hiện thao tác ký hóa đơn điện tử là việc giao dịch mua hoặc bán hóa đơn đã hoàn thành.

1. Hành vi mua hóa đơn GTGT không.

Với thủ đoạn nêu trên, trong năm 2022, T đã thông qua H2 để mua hóa đơn GTGT không của 04 Công ty gồm: Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Thái T2 trụ sở tại thôn Dương Lâm, xã An Dương, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Đình T3 trụ sở tại thôn Sâu, xã Quang Tiến, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; Công ty TNHH đầu tư thương mại vận tải Huyền Linh trụ sở tại số 134 Đường Tùng Dinh, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng và Công ty TNHH dịch vụ thương mại MCM trụ sở tại số 335 đường Hà Sen, thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng. Tổng

số hóa đơn GTGT không T mua vào là 118 hóa đơn với tổng số tiền hàng ghi trên hóa đơn trước thuế là 147.853.635.536 đồng. Cụ thể:

- T mua của Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Thái T2 51 hóa đơn GTGT không (không có hàng hóa kèm theo) với tổng số tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là 74.627.421.270 đồng.

- T mua của Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Đình T3 49 hóa đơn GTGT không (không có hàng hóa kèm theo) với tổng số tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là 56.430.149.186 đồng.

- T mua của Công ty TNHH đầu tư thương mại vận tải Huyền Linh 10 hóa đơn GTGT không (không có hàng hóa kèm theo) với tổng số tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là 9.268.753.781 đồng.

- T mua của Công ty TNHH dịch vụ thương mại MCM 08 hóa đơn GTGT không (không có hàng hóa kèm theo) với tổng số tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là 7.527.311.299 đồng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh 04 Công ty bán Hóa đơn GTGT không cho Công ty Lan Linh, kết quả như sau:

- Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Thái T2 hiện không kinh doanh tại địa chỉ ghi trong Giấy phép kinh doanh. Giám đốc ghi trong Giấy phép kinh doanh là anh Nguyễn Thái T2, sinh năm 1984, trú tại: khu 4, xã Đồng Xuân, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ. Quá trình xác minh xác định anh Nguyễn Thái T2 đang đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản, không sinh sống tại nơi cư trú.

- Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Đình T3 hiện không kinh doanh tại địa chỉ ghi trong Giấy phép kinh doanh. Giám đốc ghi trong Giấy phép kinh doanh là anh Phạm Đình T3, sinh năm 1982, trú tại: xóm Bắc Hải, xã Kỳ Hải, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Anh T3 trình bày từ trước đến nay không thành lập và không điều hành Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Đình T3, không làm Giám đốc như trong Giấy phép kinh doanh kể trên.

- Công ty TNHH đầu tư thương mại vận tải Huyền Linh không kinh doanh tại địa chỉ ghi trong Giấy phép kinh doanh. Giám đốc ghi trong Giấy phép kinh doanh là chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1981, trú tại: số 50 Đê Quai Chảo, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Chị Q trình bày từ trước đến nay không thành lập và không điều hành Công ty TNHH đầu tư thương mại vận tải Huyền Linh, không làm Giám đốc như trong Giấy phép kinh doanh kể trên.

- Công ty TNHH dịch vụ thương mại MCM không kinh doanh tại địa chỉ ghi trong Giấy phép kinh doanh. Giám đốc ghi trong Giấy phép kinh doanh là chị Nguyễn Hà C, sinh năm 2000, trú tại: số 62 Hàng Bông, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Chị C trình bày từ trước đến nay không thành lập

và không điều hành Công ty TNHH dịch vụ thương mại MCM, không làm Giám đốc như trong Giấy phép kinh doanh kể trên.

Kết luận giám định:

Ngày 15/8/2023 Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 291 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định toàn bộ chữ ký ở mục “Thủ trưởng đơn vị” của các hóa đơn GTGT của Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Huyền Linh.

Ngày 18/8/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh ban hành Kết luận giám định số 1719/KL-KTHS kết luận: *“Chữ ký dưới mục “Thủ trưởng đơn vị” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A1 đến A14) so với chữ ký của Nguyễn Thị Q trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu (M) không phải do cùng một người ký ra”*

2. Hành vi bán hóa đơn GTGT không.

Cùng với thủ đoạn tương tự như mua hóa đơn GTGT không, năm 2022, thông qua một số đối tượng không rõ lai lịch cụ thể, T đã bán hóa đơn GTGT không (không có hàng hóa) cho 12 Công ty đều cùng giá bán là: 2,02% tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn trước thuế. Tổng số hóa đơn GTGT không mà T bán là 117 hóa đơn GTGT không với tổng số tiền hàng ghi trên hóa đơn trước thuế là: 148.031.365.853 đồng, cụ thể như sau:

- Công ty TNHH thiết bị cơ điện Ngũ Kim Thành Phát: T bán 03 hóa đơn GTGT không (không có hàng hóa). Tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là 1.503.700.000 đồng.

- Công ty TNHH thương mại và xây dựng Nguyên Giáp: T bán 02 hóa đơn GTGT không (không có hàng hóa). Tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là 793.712.794 đồng.

- Công ty TNHH sản xuất và thương mại FTT: T bán 15 hóa đơn GTGT không (không có hàng hóa). Tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là 4.289.526.000 đồng.

- Công ty TNHH cơ khí đúc Toàn Thắng: T bán 01 hóa đơn GTGT không (không có hàng hóa). Tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là 1.033.125.000 đồng.

- Công ty cổ phần CE Việt Nhật: T bán 04 hóa đơn GTGT không (không có hàng hóa). Tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là 837.097.759 đồng.

- Công ty cổ phần xuất nhập khẩu thương mại Bắc An: T bán 06 hóa đơn GTGT không (không có hàng hóa). Tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là 6.342.219.262 đồng.

- Công ty cổ phần cơ khí xây dựng Trường Hình: T bán 01 hóa đơn GTGT không (không có hàng hóa). Tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là 160.160.000 đồng.

- Công ty Nho Mai (TNHH): T bán 14 hóa đơn GTGT không (không có hàng hóa). Tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là 37.938.519.390 đồng.

- Công ty cổ phần xuất nhập khẩu đồ gỗ Thiên Minh: T bán 01 hóa đơn GTGT không (không có hàng hóa). Tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là 2.536.410.000 đồng.

- Công ty TNHH thương mại dịch vụ môi trường Toàn Thắng: T bán 11 hóa đơn GTGT không (không có hàng hóa). Tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là 33.273.000.000 đồng.

- Công ty TNHH SX nhôm Hùng Sáng: T bán 10 hóa đơn GTGT không (không có hàng hóa). Tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là 11.519.252.000 đồng.

- Công ty TNHH đầu tư thép Minh Phú: T bán 49 hóa đơn GTGT không (không có hàng hóa). Tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là 34.440.763.612 đồng.

Số tiền T thu lợi bất chính:

Số tiền T mua hóa đơn đầu vào: $147.853.635.536 \times 2\% = 2.957.072.711$ đồng.

Số tiền T bán hóa đơn đầu ra: $148.031.365.853 \times 2,02\% = 2.990.233.590$ đồng.

Số tiền T hưởng lợi: Số tiền T bán hóa đơn đầu ra - Số tiền T mua hóa đơn đầu vào: $2.990.233.590 \text{ đồng} - 2.957.072.711 \text{ đ} = 33.160.233 \text{ đồng}$.

Như vậy năm 2022, Hồ Văn T đã mua bán tổng số 235 hóa đơn không, thu lợi bất chính số tiền 33.160.233 đồng.

Trong quá trình điều tra, truy tố, Hồ Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên và tự giác giao nộp các tài liệu gồm:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và thay đổi đăng ký thay đổi doanh nghiệp Công ty TNHH thương mại vận tải Lan Linh.

- 10 hóa đơn giá trị gia tăng mua vào của Công ty Lan Linh với Công ty TNHH thương mại đầu tư thương mại Huyền Linh.

- 08 hóa đơn giá trị gia tăng mua vào của Công ty Lan Linh với Công ty TNHH dịch vụ thương mại MCM.

- 51 hóa đơn giá trị gia tăng mua vào của Công ty Lan Linh với Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Thái T2.

- 49 hóa đơn giá trị gia tăng mua vào của Công ty Lan Linh với Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Đình T3.

- 03 hóa đơn giá trị gia tăng bán ra của Công ty Lan Linh với Công ty TNHH thiết bị cơ điện Ngũ Kim Thành Phát.
- 02 hóa đơn giá trị gia tăng bán ra của Công ty Lan Linh với Công ty thương mại và xây dựng Nguyên Giáp.
- 13 hóa đơn giá trị gia tăng bán ra của Công ty Lan Linh với Công ty TNHH sản xuất và thương mại FTT.
- 01 hóa đơn giá trị gia tăng bán ra của Công ty Lan Linh với Công ty TNHH cơ khí đúc Toàn Thắng.
- 04 hóa đơn giá trị gia tăng bán ra của Công ty Lan Linh với Công ty cổ phần CE Việt Nhật.
- 06 hóa đơn giá trị gia tăng bán ra của Công ty Lan Linh với Công ty cổ phần xuất nhập khẩu thương mại Bắc An.
- 01 hóa đơn giá trị gia tăng bán ra của Công ty Lan Linh với Công ty cổ phần cơ khí xây dựng Trường Hình.
- 14 hóa đơn giá trị gia tăng bán ra của Công ty Lan Linh với Công ty Nho Mai TNHH.
- 03 hóa đơn giá trị gia tăng bán ra của Công ty Lan Linh với Công ty cổ phần xuất nhập khẩu đồ gỗ Thiên Minh.
- 11 hóa đơn giá trị gia tăng bán ra của Công ty Lan Linh với Công ty thương mại dịch vụ môi trường Toàn Thắng.
- 10 hóa đơn giá trị gia tăng bán ra của Công ty Lan Linh với Công ty TNHH SX nhôm Hùng Sáng.
- 49 hóa đơn giá trị gia tăng bán ra của Công ty Lan Linh với Công ty THNN đầu tư thép Minh Phú.
- 10 giấy lĩnh tiền rút tiền từ tài khoản Công ty Lan Linh tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam;
- 05 giấy Ủy nhiệm chi của Công ty Lan Linh để thanh toán tiền tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam;
- Tờ khai thuế GTGT của Công ty Lan Linh từ tháng 01/2022 đến tháng 12/2022;
- Sao kê chi tiết giao dịch của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam đối với số tài khoản 116002856138 của Công ty Lan Linh từ tháng 01/2022 đến tháng 12/2022;
- Bảng kê hóa đơn chứng từ hàng hóa, dịch vụ mua vào, bán ra Quý 1 và Quý 2/2022 của Công ty Lan Linh.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số: 06A/CT-VKS-TS ngày 05/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Hồ Văn T về tội “*Mua bán trái phép hóa đơn*” theo điểm d khoản 2 Điều 203 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hồ Văn T khai nhận nội dung Cáo trạng truy tố là đúng: Ngày 12/01/2022 bị cáo mua lại Công ty TNHH Thương mại vận tải Lan Linh của bà Ngô Thị L và là đại diện theo pháp luật của công ty trực tiếp quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh. Quá trình quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, do làm ăn thua lỗ và lợi dụng chính sách khấu trừ tiền thuế GTGT của nhà nước, bị cáo đã nảy sinh ý định mua hóa đơn GTGT không (không có hàng hóa kèm theo) để báo cáo kê khai tiền thuế GTGT đầu vào rồi bán hóa đơn GTGT không (không có hàng hóa kèm theo) để kê khai tiền thuế GTGT đầu ra của Công ty TNHH thương mại vận tải Lan Linh nhằm mục đích hoàn thiện thủ tục quyết toán thuế của Công ty và thu lời bất chính số tiền chênh lệch do bán hóa đơn GTGT không. Bị cáo mua 118 hóa đơn GTGT không của người thanh niên tên H2 với giá 2% tổng số tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT. Sau đó bị cáo bán 117 hóa đơn GTGT không với giá 2,02% tổng số tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT. Bị cáo đã mua bán tổng số 235 hóa đơn không, thu lợi bất chính số tiền 33.160.233 đồng. Bị cáo không biết lai lịch cụ thể của người đàn ông tên H2 và không nói cho ai biết việc mua bán hóa đơn không.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố và kiểm sát việc xét xử sơ thẩm vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về đề nghị Hội đồng xét xử:

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Văn T phạm tội “Mua bán trái phép hóa đơn”.

2/ Về hình phạt và điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 203; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn T từ 22 tháng tù đến 25 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 44 tháng đến 50 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo từ 15 triệu đồng đến 20 triệu đồng.

3/ Về xử lý vật chứng: Truy thu của bị cáo số tiền 33.160.233 đồng. Xác nhận bị cáo đã nộp 33.200.000 đồng tại C cục thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Tiếp tục tạm giữ số tiền 39.767 đồng để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an

thành phố Từ Sơn; Điều tra viên Công an thành phố Từ Sơn, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ có trong hồ sơ vụ án, từ đó có đủ cơ sở kết luận: Trong năm 2022, lợi dụng chính sách khấu trừ tiền thuế GTGT của Nhà nước, trong quá trình quản lý, điều hành mọi hoạt động của Công ty TNHH thương mại vận tải Lan Linh, cấp mã số thuế: 2301128335, địa chỉ tại khu phố Tân Lập, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo Hồ Văn T đã thực hiện hành vi mua tổng số 118 hóa đơn GTGT khống với tổng số tiền hàng ghi trên hóa đơn trước thuế là 147.853.635.536 đồng với giá 2,0%. Sau đó T bán tổng số 117 hóa đơn GTGT khống cho 12 Công ty với tổng số tiền hàng ghi trên hóa đơn trước thuế là 148.031.365.853 đồng với giá 2,02% để thu lợi bất chính số tiền chênh lệch là 33.160.233 đồng. Tổng số hóa đơn GTGT ghi nội dung T mua bán khống là 235 hóa đơn. Như vậy hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép hóa đơn*” với tình tiết định khung hình phạt “*Hóa đơn, chứng từ ở dạng phôi từ 100 số trở lên hoặc hóa đơn, chứng từ đã ghi nội dung từ 30 số trở lên*” theo điểm d khoản 2 Điều 203 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới trật tự quản lý của nhà nước về tài chính, kinh tế, ảnh hưởng xấu đến sản xuất, kinh doanh. Do vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 23/10/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Từ Sơn (nay là thành phố Từ Sơn), tỉnh Bắc Ninh xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Tính đến nay không coi là tiền án nhưng cần đánh giá về nhân thân của bị cáo khi Hội đồng xét xử quyết định hình phạt.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo tự nguyện nộp lại số tiền thu lời bất chính. Do vậy, bị

cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử nhưng đã được xóa án tích từ lâu. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, có nơi cư trú rõ ràng và tự nguyện nộp lại số tiền thu lời bất chính nên cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

Đối với hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội với mục đích hám lời và thực tế đã thu lời bất chính nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng:

Bị cáo thu lời bất chính số tiền 33.160.233 đồng từ hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử truy thu số tiền trên là có căn cứ. Xác nhận bị cáo Hồ Văn T đã nộp 33.200.000 đồng tại C cục thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Tiếp tục tạm giữ số tiền 39.767 đồng để đảm bảo thi hành án.

[6] L quan trọng vụ án có người tên H2 ở Hải Phòng đã bán hóa đơn GTGT không cho T. Tuy nhiên bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của H2 ở đâu, Cơ quan điều tra chưa làm rõ được, tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với một số đối tượng là người giới thiệu, trung gian để T bán trái phép hóa đơn GTGT không. Quá trình điều tra không đủ căn cứ xác định nhân thân, lai lịch của những người này. Do vậy, Cơ quan điều tra chưa làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với các chị Lê Thị L, Lưu Thị A, Lê Thị T1, Lê Thị S, Lê Hải Y là những người đi rút tiền cho T, đều không biết và T không nói cho họ biết về việc T mua bán trái phép hóa đơn. Do vậy, Cơ quan điều tra đã giáo dục, nhắc nhở là phù hợp.

Đối với các đối tượng gồm Nguyễn Thái T2, Nguyễn Đình T3, Nguyễn Hà C và Nguyễn Thị Q là Giám đốc của các Công ty đã bán hóa đơn không cho T, quá trình điều tra những người này đều khai bị mất giấy chứng minh nhân dân, không biết gì về việc bản thân đứng tên Giám đốc Công ty, bản thân không thành lập và không điều hành hoạt động của công ty nào, giám định chữ ký trên các hóa đơn chứng từ không phải do những người này ký ra. Do vậy, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

Đối với 11 doanh nghiệp đã sử dụng hóa đơn của Công ty Lan Linh gồm Công ty cổ phần xuất nhập khẩu thương mại Bắc An, Công ty TNHH thiết bị cơ điện Ngũ Kim Thành Phát, Công ty TNHH cơ khí đúc Toàn Thắng, Công ty

TNHH thương mại dịch vụ môi trường Toàn Thắng, Công ty TNHH SX nhôm Hùng Sáng, Công ty cổ phần CE Việt Nhật, Công ty TNHH thương mại và xây dựng Nguyên Giáp, Công ty cổ phần cơ khí xây dựng Trường Hình, Công ty Nho Mai (TNHH), Công ty cổ phần xuất nhập khẩu đồ gỗ Thiên Minh và Công ty TNHH sản xuất và thương mại FTT. Người đại diện của các Công ty trình bày có trao đổi mua bán hàng hóa với người tự giới thiệu là nhân viên Công ty Lan Linh nhưng sau đó đã từ chối mua hàng, cam kết không phát sinh giao dịch hay hóa đơn với Công ty Lan Linh và không sử dụng hóa đơn GTGT của Công ty Lan Linh để kê khai khấu trừ tiền thuế GTT đầu vào của doanh nghiệp. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn đã có văn bản đề nghị Cơ quan thuế quản lý đối với các doanh nghiệp trên giải trình đối với các hóa đơn có dấu hiệu rủi ro về thuế và hóa đơn, Cơ quan thuế đã có văn bản phúc đáp. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh có công văn đề nghị Cơ quan thuế, Cơ quan Cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát tại các địa phương nơi Công ty kê trên đăng ký và nộp thuế để tiếp tục theo dõi, xác minh và kiểm tra xử lý theo thẩm quyền.

Đối với Công ty TNHH đầu tư thép Minh Phú không có hoạt động kinh doanh tại địa chỉ đăng ký, Giám đốc Công ty hiện không sinh sống tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, không rõ đi đâu, làm gì nên chưa có căn cứ xác định làm rõ được số hóa đơn GTGT đã mua của Công ty Lan Linh có vi phạm pháp luật hình sự hay không. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn ra Quyết định tách hành vi tài liệu trong vụ án hình sự số 06 ngày 15/11/2023 đối với Công ty TNHH đầu tư thép Minh Phú để tiếp tục điều tra, làm rõ.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Hồ Văn T phạm tội “Mua bán trái phép hóa đơn”.

Áp dụng Điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 203; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo 20 (hai mươi) triệu đồng thu nộp ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo Hồ Văn T cho Ủy ban nhân dân phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo

cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Truy thu của bị cáo số tiền 33.160.233 đồng. Xác nhận bị cáo Hồ Văn T đã nộp 33.200.000 đồng theo biên lai thu tiền ký hiệu BLTT/23 số 0002571 ngày 16/11/2023 tại C cục thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Tiếp tục tạm giữ số tiền 39.767 đồng để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hồ Văn T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND/VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thành phố Từ Sơn;
- Công an thành phố Từ Sơn;
- Trại tạm giam, Trại giam nơi đang giam giữ bị cáo (nếu bị cáo bị tạm giam);
- C cục THATP. Từ Sơn (HLPL);
- Người TGTT;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Huy Tuấn